

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST

Ngày: 10-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Oanh Thy - Hiệu trưởng trường THCS Tân Bửu huyện Bến Lức.

2. Bà Đặng Thị Bích Loan - Giáo viên hưu trí huyện Bến Lức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2021/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thanh V, tên gọi khác: B, sinh năm 1990 tại Long An. Nơi cư trú: Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn B1, sinh năm 1963 và bà Lê Thị B2, sinh năm 1962; bản thân chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Khru Trường T, sinh ngày 19/4/2004

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Khru Chí Th, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1982.

Cùng ĐKTT: Ấp 5, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Dương Hoàng T1, sinh năm 1992

ĐKTT: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Phạm Nguyễn Thành K, sinh năm 2005

Người đại diện hợp pháp: Nguyễn Thành N, sinh năm 1975.

Cùng ĐKTT: Ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Nguyễn Thành D, sinh năm 2005

Người đại diện hợp pháp: Trần Thị Ph, sinh năm 1977.

Cùng ĐKTT: Ấp 7, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

3. Dương Anh Q, sinh năm 2005

Người đại diện hợp pháp: Dương Tấn D1, sinh năm 1975.

Cùng ĐKTT: Ấp 7B, xã M, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12/01/2021, Khuru Trường T, Dương Anh Q và Nguyễn Thành D đến nhà Phạm Nguyễn Thành K ở Ấp 1, xã T, huyện B để mua gà tre. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, T, K, Q và D đang sở gà để chọn gà mua thì có Trần Thanh V gần nhà Kha qua chơi. Trong lúc sở gà T có để điện thoại Oppo Reno 4 Pro màu đen trên thềm móng bên hông phải nhà của K, cách chỗ sở gà khoảng 3m. Sau khi sở gà và tắm gà xong, K vào trong nhà còn T, Q, D rời khỏi nhà K để đi mua nước về uống. Lúc này V nhìn thấy điện thoại Oppo Reno 4 Pro màu đen của T để trên nền móng bên hông nhà của K, xung quanh không còn ai nên V lén lút đi lại lấy trộm điện thoại Oppo Reno 4 Pro bỏ vào túi quần đi về nhà, V tắt nguồn và tháo sim ra khỏi điện thoại. Sau khi, T rời khỏi nhà K khoảng 200m thì phát hiện bỏ quên điện thoại nên quay lại nhà K để lấy, khi đến vị trí để điện thoại thì T tìm không thấy, T mượn điện thoại của K để điện vào máy của T thì không liên lạc được. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày V đem điện thoại Oppo Reno 4 Pro vừa trộm được đem đến cửa hàng điện thoại di động Th1 ở số 108, Ấp 2, xã T, huyện B cầm cho anh Dương Hoàng T1 được số tiền 3.000.000đ, V tiêu xài cá nhân hết 500.000đ, còn lại 2.500.000đ cất giữ trong ví. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, sau khi nhận được tin báo Công an xã T mời V lên làm việc thì V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 22/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức định giá 01 điện thoại hiệu Oppo Reno 4 Pro có giá trị còn lại là 6.900.000đ.

Tại cáo trạng số 36/CT-VKSBL ngày 31-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Trần Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh V hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Trần Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan, xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện nộp khắc phục hậu quả, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, tài sản chiếm đoạt đã trả lại cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân không tiền án tiền sự, có chỗ ở ổn định, nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Trần Thanh V từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng đến 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với Dương Hoàng T1 khi nhận cầm điện thoại Oppo Reno 4 Pro không biết đây là tài sản do Trần Thanh V phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại Khuru Trường T đã nhận lại điện thoại hiệu Oppo Reno 4 Pro đã bị lấy trộm nên không yêu cầu về dân sự nên không xét đến. Anh Dương Hoàng T1 yêu cầu bị cáo Trần Thanh V bồi thường số tiền 3.000.000đ đã cầm điện thoại hiệu Oppo Reno 4 Pro. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường cho anh T1 số tiền 3.000.000đ nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Khấu trừ số tiền 2.500.000đ bị cáo đã giao nộp và 500.000đ bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả, bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại.

Về vật chứng:

- 01 điện thoại Oppo Reno 4 Pro thuộc sở hữu của Khuru Trường T, hiện tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại cho anh T là phù hợp.

- Tiền Việt Nam: 2.5000.000đ do bị cáo Trần Thanh V giao nộp và 500.000đ bị cáo nộp khắc phục hậu quả, đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên khoảng 14 giờ ngày 12/01/2021, Trần Thanh V đến nhà Phạm Nguyễn Thành K ở ấp 1, xã T, huyện B để xem Khuru Trường T, Dương Anh Q, Nguyễn Thành D và K sổ gà tre để bán. Trong lúc sổ gà thì T có để điện thoại Oppo Reno 4 Pro màu đen trên thềm móng bên hông phải nhà của Kha. Sau khi sổ gà xong, K vào nhà, T, Q và D đi mua nước, lúc này V phát hiện điện thoại Oppo Reno 4 Pro màu đen để trên thềm móng bên hông phải nhà của K, xung quanh không còn ai nên V lén lút lấy trộm điện thoại Oppo Reno 4 Pro của anh T trị giá 6.900.000đ rồi V đem điện thoại vừa trộm được cầm cho anh Dương Hoàng T1 được số tiền 3.000.000đ tiêu xài cá nhân. Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thanh V phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Cáo trạng Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo đã lén lút lấy chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện nộp khắc phục hậu quả, tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị hại có đơn bãi nại, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo tốt, có chỗ ở ổn định, nơi cư trú rõ ràng, xét không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, giao chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, do đó áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo được hưởng án treo như Kiểm sát viên đề nghị.

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại Khuru Trường T đã nhận lại điện thoại hiệu Oppo Reno 4 Pro đã bị lấy trộm, không yêu cầu về dân sự nên không xét đến. Anh Dương Hoàng T1 yêu cầu Trần Thanh V bồi thường lại số tiền 3.000.000đ đã cầm điện thoại hiệu Oppo Reno 4 Pro. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường cho anh T1 số tiền 3.000.000đ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Hoàng T1 số tiền 3.000.000đ. Khấu trừ số tiền 2.500.000đ bị cáo đã giao nộp theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08-4-2021 và 500.000đ bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả theo biên lai thu số 06828 ngày 04-5-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức. Bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại.

[5] Về vật chứng:

- 01 điện thoại Oppo Reno 4 Pro thuộc sở hữu của Khuru Trường T, hiện tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại cho anh T là phù hợp không xét đến.

- Tiền Việt Nam: 2.5000.000đ do bị cáo Trần Thanh V giao nộp và 500.000đ bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Thanh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Trần Thanh V 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 10-5-2021).

Giao bị cáo Trần Thanh V về cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Bửu, huyện Bến Lức, tỉnh Long An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Thanh V ý cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp bị cáo Trần Thanh V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Hoàng T1 số tiền 3.000.000đ. Khấu trừ số tiền 2.500.000đ bị cáo đã giao nộp theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08-4-2021 và 500.000đ bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả theo biên lai thu số 06828 ngày 04-5-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức. Bị cáo đã bồi thường xong cho anh T1.

Về vật chứng: Tiếp tục tạm giữ tiền Việt Nam 2.5000.000đ do bị cáo Trần Thanh V giao nộp và 500.000đ bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội buộc bị cáo Trần Thanh V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hùng Cường